

TRỒNG NHÂN THIỆN ĐƯỢC QUẢ THIỆN

Tập 19

Chủ giảng: Pháp sư Tịnh Không

Thời gian: Tháng 6 năm 1997

Địa điểm: Thư viện Phật giáo Hoa Tạng Cảnh Mỹ Đài Bắc

Viết dịch: Ban biên dịch Pháp Âm Tuyên Lưu

Các vị đồng tu, sáng hôm nay pháp sư Ngô Đạo hỏi tôi một vấn đề, thầy ấy nói: “Chúng ta tu hành rốt cuộc là hoằng pháp lợi sanh quan trọng, hay là chính mình cầu sanh Tịnh độ quan trọng?” Chúng ta liền tận dụng cơ hội này, liền lấy đây làm đề tài, chúng ta cùng nói qua một chút.

Trong kinh, Phật đã nói rõ ràng với chúng ta, ngài nói: “Giả sử cúng dường hằng sa thánh, chẳng bằng dùng mảnh cầu Chánh giác.” Ý nghĩa của câu nói này chính là nói rõ với chúng ta, cầu Chánh giác còn quan trọng hơn cúng dường chư Phật Bồ-tát nhiều như số cát sông Hằng. Hoằng pháp lợi sanh là thuộc về cúng chúng, là cúng dường pháp của chúng ta đối với đại chúng rộng lớn. Còn cầu Chánh giác chính là thành Phật, bởi vì trong kinh dùng thể văn kệ tụng, văn tự bị hạn chế. “Chánh giác” tức là Vô thượng chánh đẳng chánh giác, không thể xem đó là Chánh giác mà A-la-hán chứng được, vậy thì không tương ứng với pháp Đại thừa. Cũng chính là nói thành Phật quan trọng. Kỳ thật ý nghĩa của nó hàm chứa, phàm phu muốn thành Phật, muốn viên mãn thành tựu ngay trong đời này, nói thật ra, chỉ có niệm Phật cầu sanh Tịnh độ thì bạn trong đời này mới viên mãn thành Phật. Cho nên hàm nghĩa của câu nói này rất sâu, rất rộng, chúng ta phải thể hội tỉ mỉ, hiểu rõ triệt để, sau đó mới biết được, trong đời này chúng ta nên làm như thế nào.

Hoằng pháp lợi sanh có quan trọng hay không? Quan trọng! Vô cùng quan trọng! Còn cầu sanh Tịnh độ thì càng quan trọng hơn. Hai việc này có thể tiến hành song song, thể nhưng khách chủ phải phân rõ ràng. Hoằng pháp lợi sanh là khách, cầu sanh Tịnh độ là chủ. Vì sao Phật lại nói như vậy, chúng ta có thể từ trong tứ hoằng thệ nguyện mà thể hội được ý nghĩa này. Tứ hoằng thệ nguyện chính là sự thực hành cụ thể của tâm bồ-đề, chúng ta thường nói phát tâm đại bồ-đề, phát tâm A-nậu-đa-la tam-miệu tam-bồ-đề. Dáng vẻ của phát tâm là gì? Phát tâm và không phát tâm có gì không giống nhau? Dáng vẻ của phát tâm, nhất định là đoạn phiền não, học pháp môn, thành Phật đạo. Ba điều này đều là phương tiện, mục đích là độ chúng sanh. Cho nên đại nguyện thứ nhất là “chúng sanh vô biên thệ nguyện độ”, đây là tâm nguyện, đây là mục đích.

Làm thế nào mới có thể phổ độ tất cả chúng sanh, tất cả chúng sanh này không chỉ là khu vực này của chúng ta, không chỉ là trái đất này của chúng ta, điều này mọi người đều biết, trong kinh nói tới là tận hư không, khắp pháp giới. Phổ độ, phổ độ bình đẳng, quý vị nghĩ xem, điều này nhất định phải cần trí tuệ viên mãn, phải cần đức năng rốt ráo, bạn không có trí tuệ, không có năng lực, vậy độ chính mình cũng độ không được, làm sao có thể độ người khác? Qua đây có thể biết, ba câu phía sau là phương tiện. Người thật sự phát tâm bồ-đề, nhất định tự mình đoạn phiền não. Vì sao vậy? Phiền não không đoạn thì bạn nhất định không thể khế nhập pháp môn, cũng chính là nói, bạn học pháp môn sẽ không khai ngộ. Trong kệ khai kinh nói “nguyên hiểu nghĩa chân thật của Như Lai”, bạn không làm được, bạn nhất định sẽ đem ý nghĩa của Như Lai hiểu sai, bóp méo ngay. Vì sao? Bởi vì bạn có phiền não, phiền não là chướng ngại. Chướng ngại điều gì? Chướng ngại bạn khai ngộ, chướng ngại bạn kiến tánh. Kiến tánh chính là thành Phật, kiến tánh chính là chứng quả. Phá một phẩm vô minh, thấy một phần chân tánh, người này chính là Bồ-tát Sơ trụ của Viên giáo. Phá mười phẩm vô minh, thấy mười phần chân tánh, người này chính là Bồ-tát địa vị Sơ hạnh, đó gọi là chứng quả, kiến tánh chính là chứng quả. Đạo lý và sự thật này chúng ta đều phải rõ ràng, sáng tỏ. Sau đó chúng ta đọc lời giáo huấn của Phật, mới có sự thể hội sâu sắc, mới thật sự được thọ dụng.

Cho nên chúng ta vì điều gì? Vì độ chúng sanh. Hiện tại thân thể này ở thế gian, chúng ta phải mặc áo, phải ăn cơm, phải bảo dưỡng thân thể. Bảo dưỡng thân thể vì điều gì? Vì nhờ vào thân thể, thân thể là một công cụ, nhờ công cụ này để phổ độ chúng sanh. Qua đây có thể biết, bạn mặc áo, ăn cơm, bảo dưỡng thân thể, không phải vì chính mình, mà là vì Phật pháp, là vì chúng sanh, như vậy là đúng. Những gì chúng ta nhìn thấy trong tất cả kinh Đại thừa, Thích-ca Mâu-ni Phật, chư Phật Như Lai, tất cả Bồ-tát, tổ sư đại đức, khi các ngài còn tại thế, hành trạng cả đời chính là làm ra tấm gương cho chúng ta xem. Không những các ngài giảng kinh thuyết pháp, các ngài thật sự đã làm được, làm tấm gương tốt nhất cho chúng ta trong đời sống, trong tu hành. Thích-ca Mâu-ni Phật chính là tấm gương tốt nhất của chúng ta, hành trạng cả đời ngài, chính là cả hai cùng xem trọng, tự hành hóa tha. Ngài dạy chúng ta, tự hành, nghiêm túc, tin sâu nguyện thiết cầu sanh Tịnh độ.

Phật xuất hiện ở thế gian này, bộ kinh đầu tiên ngài giảng là kinh Hoa Nghiêm. Kinh Hoa Nghiêm từ đầu đến cuối chính là khuyên chúng ta niệm Phật cầu sanh thế giới Cực Lạc. Toàn bộ kinh văn, đại sư Thanh Lương đem nó chia thành bốn khoa, bốn đoạn lớn, bốn phần, là tín giải hành chứng. Phần tín giải này là giảng lý luận, hành là giảng phương pháp, chứng là làm ra cho chúng ta xem,

biểu diễn cho chúng ta xem. Trong đây chúng ta nhìn thấy, bạn xem 53 lần tham học của Thiện Tài đồng tử. Vị thiện hữu đầu tiên, chúng ta hiện tại đọc Tứ Thập Hoa Nghiêm, là tỳ-kheo Cát Tường Vân. Dạy Thiện Tài điều gì? Pháp môn niệm Phật, ngài đã nói 21 môn niệm Phật. 21 môn niệm Phật, quý vị hãy quan sát kỹ, bao gồm toàn bộ Phật pháp, không có một pháp nào không phải môn niệm Phật, môn nào cũng vậy.

Môn nào cũng vậy, tỳ-kheo Cát Tường Vân tu môn nào? Trong kinh nói với chúng ta, Thiện Tài đồng tử gặp ngài là gặp ngài ở một ngọn núi khác, chính là gặp ngài ở một ngọn núi khác. Ngọn núi khác biểu thị điều gì? Biểu thị pháp môn đặc biệt, không phải pháp môn thông thường. Ngài tu cái gì? Tu bát-chu tam-muội. Phương thức của bát-chu tam-muội chính là kinh hành, hiện nay chúng ta nói là đi bộ, trong niệm Phật đường là nhiễu Phật, ngài chính là dùng phương pháp nhiễu Phật, ngài không phải ngồi, không phải đứng, ngài là đi, kinh hành. Niệm cái gì? Chuyên niệm A-di-đà Phật, thật sự là nhất tâm chuyên niệm A-di-đà Phật, cầu sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc, bản thân ngài tu pháp môn này. Quý vị phải biết, đối với tất cả pháp môn ngài đều thông đạt, đều hiểu rõ, mà bản thân lựa chọn pháp môn này, bạn xem hàm nghĩa này sâu biết bao. Bởi vì chỉ có pháp môn này có thể khiến chúng ta ngay trong một đời, có nắm chắc nhanh chóng thành tựu, thuận tiện hơn những pháp môn khác. Những pháp môn khác tuy về lý luận mà nói thì đều là niệm Phật. Niệm Phật chính là niệm giác chánh tịnh; giác chánh tịnh chính là Phật. Không nhất định phải niệm A-di-đà Phật, niệm giác chánh tịnh chính là niệm Phật, tu giác chánh tịnh đều là niệm Phật, cho nên pháp môn niệm Phật liên bao hàm tất cả, bao hàm tất cả mọi pháp môn. Đây là chỉ ra cho chúng ta một con đường.

Đến cuối cùng Thiện Tài gặp được Bồ-tát Phổ Hiền, Bồ-tát Phổ Hiền dùng mười đại nguyện vương dẫn về Cực Lạc, quý vị hãy xem ý vị của bộ kinh này, một cái mở đầu, một cái kết thúc. Mở đầu là nhất tâm chuyên niệm A-di-đà Phật, viên mãn là vãng sanh Tây phương Tịnh độ. Đây chẳng phải là rất rõ ràng tường tận, đem bí quyết tu hành hiển thị cho chúng ta xem hay sao, điều này quan trọng! Bởi vì bạn không thể vãng sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc, hay nói cách khác, bạn phải thật sự có bản lĩnh đoạn kiến tư phiền não, vượt qua lục đạo luân hồi, bạn mới được tính là có thành tựu! Điều bạn tu mới gọi là công đức. Bạn tu hành đã hạ thủ công phu, bạn đạt được cái gì? Đạt được vượt qua lục đạo luân hồi, bạn đạt được rồi, được quả nhỏ. Chứng quả A-la-hán, chứng quả Bích-chi Phật, đều gọi là quả nhỏ.

Nếu bạn tu hành tu tốt hơn nữa, nhưng nếu bạn không thể ra khỏi lục đạo luân hồi, thừa với quý vị, vậy thì không gọi là công đức, không có công đức, vậy gọi là gì? Phước đức, bạn có phước đức, không có công đức. Công đức nhất định tương ứng với tam học giới định tuệ, nhất định tương ứng với thanh tịnh bình đẳng giác. Chúng ta mặc áo, ăn cơm, tất cả tạo tác có thể tương ứng với thanh tịnh bình đẳng giác, vậy đều là công đức; không tương ứng với điều này, vậy là phước đức. Phước đức không thể liễu sanh tử, ngay cả Lục tổ Huệ Năng của Thiên tông cũng đã từng nói, trong kinh Pháp Bảo Đàn có ghi chép, việc này chính là chỉ việc liễu sanh tử, thoát tam giới, phước không thể cứu! Phước báo lớn hơn nữa, ở nhân gian hưởng phước, ở trên trời hưởng phước. Phước báo lớn nhất chính là làm Đại Phạm Thiên Vương. Cho nên phước không thể liễu sanh tử, không thể thoát tam giới. Vì vậy, tất cả chư Phật Như Lai các ngài tu là công đức, các ngài tu không phải phước đức. Trong công đức tuy có phước báo hiện tiền, thế nhưng các ngài nhất định không hưởng phước. Cho nên thuở xưa khi đức Phật còn tại thế, tăng đoàn của ngài tức là Phật cùng với các học trò của ngài, trong kinh thường nói là chúng thường theo, 1.255 người. Đời sống của các ngài là ăn một bữa giữa ngày, ngủ một đêm dưới cây, trải qua đời sống này, thật sự dạy chúng ta nhìn thấu, buông xuống, buông xuống triệt để. Cho nên các ngài không phải là người ở trong lục đạo luân hồi, chúng ta phải từ chỗ này mà thể hội, phải từ chỗ này mà thâm nhập quan sát, rồi sau đó tự mình mới có thể tỉnh ngộ, biết được bản thân phải nên làm như thế nào.

Niệm Phật cầu vãng sanh để liễu sanh tử, trước khi chúng ta còn chưa đi, thân thể này vẫn còn ở thế gian, chúng ta cũng phải noi theo Phật Bồ-tát, lợi dụng thân thể này, đem Phật pháp, đem pháp môn Tịnh tông, toàn tâm toàn lực giới thiệu cho đông đảo quần chúng, bản thân chúng ta cũng phải giống như Phật Bồ-tát, làm một tấm gương tốt cho người thế gian xem. Khiến cho người thế gian nhìn thấy, nghe được, tiếp xúc được, họ sẽ dần dần giác ngộ, sẽ từ trong mê hoặc mà tỉnh ngộ trở lại, đây là điều chư Phật Bồ-tát đã làm, chúng ta là đệ tử Phật cũng cần phải làm như vậy. Cách làm này đối với việc niệm Phật vãng sanh của bản thân có trở ngại gì không? Thừa với quý vị, không có chướng ngại! Nó hỗ trợ cho nhau. Bạn xem! Niệm niệm, cái niệm là y chánh trang nghiêm của thế giới Tây Phương Cực Lạc, chúng ta đem việc này giới thiệu cho người khác một lần, bản thân chúng ta cũng ôn tập lại một lần, giới thiệu hai lần thì chúng ta ôn tập lại hai lần. Điều Bồ-tát Đại Thế Chí nói: “Nhớ Phật niệm Phật, hiện tiền tương lai, nhất định thấy Phật”, chúng ta đem bộ kinh này giảng một lần chính là đối với y chánh trang nghiêm của thế giới Tây Phương lại ôn tập thêm một lần, lại huân tập thêm một lần. Số lần huân tập càng nhiều càng tốt. Bản thân một mình

ở nhà tụng kinh để huân tập, không bằng cùng đại chúng huân tập, mình và người đều được lợi, như vậy thì tốt.

Hoàng pháp lợi sanh nhất định sẽ cảm được danh văn lợi dưỡng. Cho nên quá khứ, hiện tại bao nhiêu pháp sư giảng kinh, vốn dĩ phát tâm tốt, về sau danh văn lợi dưỡng vừa bày ra trước mặt, hoa mắt rối loạn, ở trong đây liền khởi phân biệt, liền khởi tham trước, thế là đọa lạc rồi. Điểm này chúng ta không thể không biết, không thể không đề phòng. Bạn xem thời cận đại, pháp sư Đàm Hư kể cho chúng ta nghe về hòa thượng Đế Nhân, trước đây có một người đệ tử tham thiền, câu chuyện này quý vị đều đã nghe qua mấy lần. Ông ấy cũng rất dụng công, công phu cũng không tệ! Trong mấy năm liền được hòa thượng trụ trì khen ngợi, từ một tăng chúng dần dần được đề bạt lên, làm đến hòa thượng thủ tọa. Vừa làm đến hòa thượng thủ tọa, tín đồ quy y đông lên, đồ cúng dường nhiều lên, tâm danh lợi liền dấy khởi. Sau khi tâm này vừa khởi lên thì đạo tâm lui mất, thần hộ pháp không còn quan tâm ông nữa. Thế là oan gia trái chủ của ông tìm đến cửa, cuối cùng đọa lạc đi làm thần thổ địa, đây đều là sự thật. Vì sao lại rơi vào kết cục như vậy? Danh văn lợi dưỡng bày ra trước mặt, bản thân không có định lực, không có trí tuệ, không giữ vững được, bị cảnh giới bên ngoài mê hoặc, bản thân đã động tâm, sai lầm quá lớn!

Cho nên bậc đại đức xưa chỉ dạy học trò, ngay cả khi tôi ở Đài Trung tiếp nhận sự giáo huấn của thầy Lý, thầy Lý cũng nhiều lần dặn dò, trước 40 tuổi thì nhất định không được ra ngoài giảng kinh thuyết pháp, chính là sợ việc này. Cho nên thầy nhiều lần nhắc nhở tôi, ra ngoài giảng kinh thuyết pháp nhất định phải sau 40 tuổi. Tuổi tác lớn rồi, đầu óc tương đối sáng suốt hơn một chút, hy vọng có thể giữ vững được. Đây là sự bảo hộ của bậc trưởng bối đối với hàng hậu học. Tôi giảng kinh rất sớm, tôi xuất gia năm 33 tuổi, xuất gia liền giảng kinh, giảng ở đâu? Giảng ở Phật học viện, việc này không có liên quan, không tiếp xúc với đại chúng. Giảng trong đạo tràng của mình tại Đài Trung, việc này không có liên quan, bên trên có thầy đốc thúc, bên dưới có các đồng tu cùng nhau trau dồi học hỏi, không được rời khỏi đoàn thể của mình để tiếp nhận lời mời của người khác, chính là đề phòng điều này, không có ý gì khác. Chính mình đối với kinh giáo thể hội sâu rồi, đã hiểu rõ thấu triệt, trong lòng có nắm chắc, biết rõ đời này bản thân cần phải làm như thế nào mới có thể đạt đến mục tiêu lý tưởng của chính mình.

Trước khi Phật nhập diệt, lời giáo huấn để lại cho đệ tử có hai câu rất quan trọng, Phật không còn ở đời nữa, “lấy giới làm thầy”. Chữ “giới” này là nghĩa rộng, không phải nghĩa hẹp. Mọi người đừng nhìn thấy chữ giới này, đây đều là giới luật, giới luật đương nhiên ở trong đó, nhưng phạm vi của bạn quá hẹp rồi.

Giới này là giáo giới, là lời giáo huấn của Phật ở trong tất cả kinh luận, chúng ta phải nương theo điều này, cho nên bảo bạn đọc tụng Đại thừa, phải có khả năng ghi nhớ, phải có khả năng thể hội ý nghĩa này, thật sự đem nó làm được. Ngài lại dạy chúng ta “lấy khổ làm thầy”, quý vị có thể trì giới, có thể không sợ chịu khổ, bạn sẽ không bị mê hoặc. Chỉ cần bạn có hai bản lĩnh giữ nhà này, có hai vị đại hộ pháp này, trong duyên thế gian hiện nay, yêu ma quỷ quái, đủ loại mê hoặc, bạn cũng không để ý. Đầu óc của bạn sẽ rất tỉnh táo, không thể mắc lừa, không thể dao động.

Trong thời đại hiện nay, thời đại này không tốt, là một thời đại tồi tệ nhất từ trước đến nay. Bạn xem, lòng người tà tri tà kiến, tham sân si mạn đang gia tăng phổ biến với tốc độ nhanh, đây là điều trong lịch sử quá khứ chưa từng nhìn thấy. Thiên tai nhân họa xảy ra dồn dập, cũng là điều chưa từng nghe nói trước đây, chúng ta đang ở trong thời đại này. Ở trong thời đại này, trong tâm chúng ta cần phải có một quan niệm chính xác, không những chúng ta phải trì giới, phải giữ pháp, không sợ khổ, mà còn phải không sợ chết, không tham sống không sợ chết, đạo nghiệp của chúng ta mới có sự bảo đảm. Tham sống sợ chết, đây là điều mà tất cả chúng sanh thấy đều có. Một tai nạn lớn ập đến, phương Tây có rất nhiều lời tiên tri nói rằng chiến tranh thế giới lần thứ ba là chiến tranh hạt nhân. Chiến tranh hạt nhân, chúng ta sợ điều gì? Chúng ta không sợ. Nếu nghĩ làm thế nào để trốn tránh, lánh nạn, có thể tránh qua tai nạn này; thưa với quý vị, cho dù tránh qua được rồi thì sống không bằng chết, khi bạn sống lại tạo tội. Cho nên trước tiên chúng ta phải có sự xây dựng tâm lý, tuyệt đối không tham sống, tuyệt đối không sợ chết.

Người không học Phật, đối với chân tướng sự thật không hiểu rõ, học Phật thâm nhập Đại thừa, chúng ta đối với những điều Phật nói có lòng tin, những điều Phật nói nhất định không có một câu nào là vọng ngữ, câu nào cũng chân thật. Phật nói với chúng ta chân tướng sự thật, tất cả chúng sanh không có sanh tử, đâu có sanh tử? Sanh tử rốt cuộc là việc gì vậy? Là sự chuyển đổi của cảnh giới thời gian và không gian, đây mới là chân tướng thật sự. Nhục thể này không phải là ta, mọi người đem nhục thể coi là ta, đây là một sai lầm lớn. Trong kiến tư phiền não thì đem nó xếp vào điều thứ nhất là “thân kiến”, kiến giải sai lầm, thân đâu phải là ta? Nếu thân là ta, thân chết rồi, vậy chẳng phải ta cũng chết rồi sao? Thân không phải là ta, vậy thân là gì? Thân là cái ta sở hữu, giống như quần áo vậy, quần áo này không phải là ta, mà là cái ta sở hữu, quần áo dơ rồi, rách rồi, bạn rất vui vẻ cởi nó ra, vứt bỏ, không cần nữa, lại đổi một bộ mới. Cùng một đạo lý, thân không phải là ta, thân này dùng cũ rồi, đã hư hoại, không cần thân nữa, lại đổi một thân khác, đây mới là chân tướng sự thật. Người hiện nay gọi là “tinh

thần bất diệt”. Phật nói với chúng ta, ta là vĩnh viễn tồn tại, ta là bất sanh bất diệt, đó là chân ngã. Người thế gian mê hoặc điên đảo, đem thân coi là ta, đây là kiến giải sai lầm thứ nhất. Cho nên cái thân này có gì đáng để tham đắm đâu, tham sống sợ chết đều là do đem cái thân này coi là ta. Mười pháp giới đều là không gian sinh sống của chúng ta, đều là hoàn cảnh sinh sống của chúng ta. Hiểu rõ đạo lý này, hiểu rõ sự thật này, chúng ta sẽ không tham sống sợ chết, hơn nữa chúng ta sẽ có sự lựa chọn. Thân này của ta vứt bỏ rồi, ta hy vọng đổi một thân khác, tốt hơn thân này.

Trong mười pháp giới, bạn muốn sanh thiên, thân thể của người trời thù thắng hơn chúng ta rất nhiều. Trong kinh nói người trời không già, không bệnh, họ có sanh, có tử, thế nhưng họ không già, không bệnh, điều này thật quá thù thắng. Người trời là hóa sanh, nhân gian chúng ta là thai sanh; thai sanh có nỗi khổ của thai ngục, hóa sanh không có. Chúng ta có thể sanh thiên, chúng ta liền đổi được một thân thể tốt đẹp hơn. Làm thế nào mới đạt được thân người trời? Sanh thiên? Bạn phải tích công lũy đức, bạn phải đoạn ác tu thiện mới được. Nếu tiếp tục tạo ác, tiếp tục làm một số việc tổn người mà không lợi mình, tương lai bạn đổi một thân, sẽ đổi một thân còn kém hơn hiện nay. Hiện nay là thân người, đổi thành một thân súc sanh, vậy thì quá tệ rồi. Đổi thành một thân ngựa quý, thì lại càng tệ hơn. Cho nên bạn cần phải biết, điều người thế gian gọi là sanh tử, nói thật ra chính là đổi một thân thể, giống như đổi một bộ quần áo vậy. Bạn hiểu rõ việc này, đối với việc sanh tử này thì bạn không có sợ hãi, cũng không có lo âu, trong tâm cảnh của bạn rời khỏi tất cả sợ hãi, vọng tưởng, thật sự sẽ rời khỏi. Đời sống của chúng ta tự tại biết bao, đây là chân tướng sự thật, cho nên nhất định phải hiểu rõ, không có sanh tử. Trong kinh Phật nói “liễu sanh tử”, liễu là đối với chân tướng sự thật của sanh tử, bạn thật sự hiểu rõ rồi, đây gọi là liễu sanh tử, hiểu rõ một cách triệt để.

Người thế gian vì không hiểu rõ, nên họ có sợ hãi, phàm là người sợ chết, sau khi chết rồi thân thể đều cứng đờ; cứng đờ là do sợ hãi, căng thẳng. Khi ra đi căng thẳng, sợ hãi, cho nên thân thể cứng đờ. Khi ra đi, nếu rất tự tại, không căng thẳng, không sợ hãi thì thân thể của họ mềm mại, còn về sau họ sẽ đến cõi nào, điều này không nhất định. Thế nhưng chúng ta có thể khẳng định, khi họ ra đi, không có căng thẳng, không có sợ hãi. Phàm là khi ra đi, không có căng thẳng, không có sợ hãi, sẽ không堕 vào ba đường ác. Vì sao? Họ rất sáng suốt, ít nhất đời sau họ lại sanh vào cõi người, đây là ít nhất. Đến cõi người, phước báo của họ nhất định lớn hơn đời này, điều này chúng ta cũng có thể khẳng định. Trong đời này, chắc chắn họ đã làm được một số việc tốt. Những chân tướng sự thật này

đều bày ra ngay trước mắt chúng ta, chỉ cần lưu ý một chút, bình tĩnh một chút, bạn sẽ nhìn thấy rất rõ ràng, rất tường tận.

Việc tốt, thế nào là việc tốt? Hoằng pháp lợi sanh là việc tốt bậc nhất ở thế gian. Trước đây khi chúng tôi cầu học ở Đài Trung, thường xuyên ở cùng thầy Lý, cũng có thể nói là đệ tử thường theo thầy Lý, thầy đi đến đâu là chúng tôi đều đi cùng đến đó, thực sự là một ngày cũng không rời khỏi, một cơ hội cũng không bỏ qua. Bất luận thầy đi đến đâu, nhóm người chúng tôi nhất định đi theo, chúng tôi thường theo có khoảng bốn, năm mươi người. Trong bốn, năm mươi người đó, cũng có người phước rất mỏng, người thọ mạng rất ngắn. Tướng đoản mạng cũng có thể nhìn ra được, tướng này rất mỏng, trong số học trò có người như vậy! Lúc ấy tôi cũng thuộc vào hạng người không có phước báo này. Cho nên thầy Lý đối với những học trò như vậy liền đặc biệt quan tâm, khuyên chúng tôi phát tâm giảng kinh. Việc xuất gia, ngài không khuyên mọi người. Cả đời thầy không khuyên người xuất gia, thầy khuyên người phát tâm ra giảng kinh, công đức giảng kinh là lớn nhất. Nếu không thể vãng sanh thì phước đức giảng kinh là lớn nhất, có thể chuyển biến nghiệp lực của bạn, cũng chính là nói, bạn tu loại công đức này, hoặc là phước đức, có thể tích phước, có thể kéo dài tuổi thọ, đây là chân thật không hư dối. Cho nên đối với những người phước mỏng như chúng tôi thì thầy đã đặc biệt khích lệ, chúng tôi đối với thầy cảm kích sâu sắc.

Quả thật có hiệu quả, tôi còn nhớ vài ngày trước khi tiên sinh Kinh Quốc nhậm chức Tổng thống nhiệm kỳ 6, Hội Phật giáo Trung Quốc tổ chức một pháp hội Nhân vương Hộ quốc tại chùa Thiện Đạo, tôi cũng tham gia. Trong pháp hội tôi gặp lại Phật sống Cam Châu, Cam Châu với tôi cũng xem là bạn cũ, ngài lớn hơn tôi mười mấy tuổi, ngài là học trò của đại sư Chương Gia, tôi cũng theo đại sư Chương Gia học. Chúng tôi rất thân, lúc gặp mặt, Phật sống Cam Châu liền mỉm cười với tôi, ngài ấy nói: “Thầy à! Thật hiếm có! Tướng mạo, thân thể của thầy đều đã chuyển biến rồi, những năm này thầy hoằng pháp lợi sanh có công đức lớn. Trước đây, sau lưng thầy chúng tôi đều bàn luận về thầy.” Tôi hỏi: “Nói tôi điều gì?” “Nói thầy là người rất thông minh, đáng tiếc không có phước báo lại còn đoản mạng.” Tôi nói: “Nói những điều này, những điều này tôi biết, không cần nói sau lưng, nói ngay trước mặt cũng được, tôi có thể tiếp nhận, tôi rất rõ ràng, là sự thật.” Gia đình tôi qua mấy thế hệ, ông nội, cha và bác của tôi đều không sống qua 45 tuổi. Cho nên mọi người nói tôi không qua được tuổi 45, tôi nghĩ là bình thường, gia đình tôi mấy đời đều như vậy. Phật sống Cam Châu nói với tôi: “Thầy không những có phước báo, thầy còn rất trường thọ.” Khi nói lời này, vừa hay pháp sư Tường Vân cũng ở đó, Tường Vân liền hỏi Phật sống, ngài xem tôi thế nào? Phật sống Cam Châu mỉm cười, không nói gì.

Điều này chính là nói rõ tâm chân thành, tâm thanh tịnh, làm sự nghiệp hoằng pháp lợi sanh là công đức bậc nhất của thế gian và xuất thế gian. Nếu bạn chưa quên chính mình, ở trong đây vẫn còn danh vẫn lợi dưỡng, vẫn còn đúng sai ta người, bạn làm công đức này, thì là phước báo bậc nhất của thế gian. Nếu bạn dùng tâm chân thành, tâm thanh tịnh để tu để làm, thì đó chính là công đức, công đức bậc nhất. Trong kinh Phật nói với chúng ta, đem công đức này hồi hướng vãng sanh Tịnh độ thì quyết định được sanh. Công đức chúng ta tu hành tích lũy, hồi hướng bồ-đề, hồi hướng chúng sanh, hồi hướng Tịnh độ. Đời này chúng ta sống được an lạc, đầy đủ lòng tin, quyết định vãng sanh. Vì sao vậy? Đối với thế gian này không có tơ hào lưu luyến. Vừa rồi nói không tham luyến, không sợ chết, tùy thời hoan hỷ vãng sanh, tùy nơi hoan hỷ vãng sanh, có tai nạn gì còn phải tránh né, còn phải chạy trốn, không có sự cần thiết này. Nếu vẫn còn một tâm niệm này, tôi muốn tìm một nơi an toàn để tránh nạn, bạn phải hiểu rằng trong kiếp nạn khó trốn, bạn có thể trốn được sao? Không những trốn không được, mà còn phải tiếp tục xoay vần trong tam đồ lục đạo, đây gọi là thật sự sai rồi. Người này chưa giác ngộ, vẫn là mê hoặc điên đảo.

Người thật sự giác ngộ, nhất định là không tham sống, không sợ chết, nhất định giống như ngạn ngữ nói: “Làm hòa thượng một ngày, đánh chuông một ngày.” Ngày mai kiếp nạn liền đến, ngày mai gặp đại nạn phải chết rồi, thì hôm nay vẫn vui vẻ làm tốt công việc của ngày hôm nay, quyết không lo lắng ngày mai mình có tai nạn gì, trong tâm không có điều này, đây mới gọi là có định có tuệ. Có định có tuệ không những được vãng sanh, mà phẩm vị vãng sanh còn cao. Chúng ta nói lời chân thật, tranh điều gì? Điều chúng ta phải tranh chính là tranh vãng sanh Tây phương Tịnh độ vãng sanh thượng thượng phẩm. Bạn đã muốn vãng sanh thượng thượng phẩm thì bạn nhất định phải biết, thế gian này một chút tơ hào cũng không mang theo được, vậy thì hà tất phải vì điều này mà bận tâm! Buông xuống triệt để! Cuộc sống, ngày hôm nay tôi ăn no, mặc ấm rồi, không còn việc gì nữa. Cho dù là đói một ngày, lạnh một đêm cũng không vấn đề gì, cũng đừng đem việc này để trong lòng. Đói một ngày, lạnh một đêm, tiêu nghiệp chướng. Bạn xem! Vẫn là vô cùng hoan hỷ. Sẽ không oán trời trách người, sẽ không nghĩ: “Tôi làm nhiều việc tốt như vậy, vì sao tôi vẫn phải chịu đói, vẫn phải chịu lạnh”, không có ý niệm này, tiêu nghiệp chướng. Vô cùng hoan hỷ tiêu nghiệp chướng. Cho nên trong tất cả cảnh duyên, thuận cảnh cũng tốt, nghịch cảnh cũng tốt, không gì chẳng là pháp hỷ sung mãn, đây là tướng trạng thật sự giác ngộ, tướng trạng của người thật sự giác ngộ. Nghĩ lại bản thân chúng ta xem có thể làm được hay không? Làm được, vậy giác ngộ rồi. Không có làm được, vẫn là mê hoặc điên đảo.

Hôm nay chúng ta phải làm việc gì? Thân phận của chúng ta là người xuất gia, việc bổn phận của người xuất gia chính là hoằng pháp lợi sanh. Hoằng pháp là việc nhà, lợi sanh là sự nghiệp. Trong hoằng pháp lợi sanh điều thiết yếu nhất là giúp người liễu sanh tử, thoát tam giới, giúp người phá mê khai ngộ, điều này quan trọng nhất, thù thắng nhất trong sự nghiệp hoằng pháp lợi sanh. Mọi người đều biết muốn ngay trong đời này liễu sanh tử, thoát tam giới, phương pháp thù thắng nhất, thỏa đáng nhất chính là khuyên người niệm Phật cầu sanh Tịnh độ. Cho nên đọc tụng kinh luận Tịnh độ, hoằng dương kinh luận Tịnh độ, trong hoằng pháp lợi sanh là công đức bậc nhất. Bạn làm những kinh luận khác là công đức bậc hai, công đức bậc ba. Công đức bậc nhất là năm kinh một luận của Tịnh độ. Giảng giải rõ ràng cho tất cả chúng sanh, giúp họ nhận biết Tịnh độ, tin tưởng Tịnh độ, nguyện sanh Tịnh độ, công đức này liền viên mãn.

Cho nên chúng ta đối với người chưa từng tiếp xúc Phật pháp, chúng ta đem Phật pháp giới thiệu cho họ, khiến họ nhận biết Phật giáo. Người đã nhận biết Phật giáo rồi, chúng ta tiến thêm một bước giúp họ nhận biết Tịnh độ. Đã nhận biết Tịnh độ rồi, chúng ta giúp họ tin tưởng Tịnh độ, nguyện sanh Tịnh độ. Từng bước từng bước như vậy, mới có thể thành tựu công đức rốt ráo viên mãn. Đây là sự nghiệp của chúng ta, cách làm này, lợi tha chính là tự lợi. Chúng ta khuyên người, lòng tin của chính mình càng kiên cố. Chúng ta khuyên người phát nguyện, tâm nguyện của chúng ta càng khẩn thiết. Chúng ta khuyên người niệm Phật, bản thân làm gì có đạo lý không niệm Phật? Cho nên điều này liền nói rõ, lợi tha chính là tự lợi chân thật. Đừng đem tự lợi và lợi tha chia làm hai phần. Trong kinh Hoa Nghiêm đặc biệt nhấn mạnh lý niệm này, tự tha không hai, dạy chúng ta vào pháp môn không hai. Tự hành hóa tha là một việc, không phải hai việc, lợi tha chính là tự lợi, tự lợi chính là lợi tha. Tự lợi, vừa rồi tôi đã nói, chúng ta cần phải mặc áo, chúng ta cần phải ăn cơm, chúng ta cần phải nuôi dưỡng thân thể, đây là tự lợi. Vì sao phải ăn cơm? Vì sao phải mặc áo? Vì sao phải nuôi dưỡng thân thể? Là phải tận dụng thân thể này để giúp đỡ tất cả chúng sanh. Qua đây có thể biết, tự lợi của tôi vẫn là vì lợi tha. Tuyệt đối không phải vì hưởng thụ tự lợi, mà là cần thân thể này làm công cụ, để làm sự nghiệp hoằng pháp lợi sanh. Hay nói cách khác, chúng ta sống chính là vì lợi ích tất cả chúng sanh, sống chính là vì hoằng dương Phật pháp. Đây là đứng trên thân phận của chúng ta, sự nghiệp bổn phận của chúng ta mà nói.

Bạn hiểu được đạo lý này thì bạn có thể từ đó mà suy ra, bất luận bạn ở trong một đời này, bạn ở trong xã hội, bạn là thân phận gì, bạn làm việc trong ngành nghề nào, đều như nhau, đều có thể tuân theo nguyên lý, nguyên tắc này, hành đạo Bồ-tát, tu hạnh Bồ-tát. Trước đây, khi tôi diễn giảng ở Houston, có một

đoạn tôi nêu một ví dụ “người nội trợ”. Bạn là thân phận của người nội trợ, mỗi ngày bạn bận rộn với việc nhà của bạn, việc nhà là sự nghiệp của bạn. Làm thế nào ngay trên thân phận của bạn, sự nghiệp của bạn tu đạo Bồ-tát, học hạnh Bồ-tát, đây cũng là nêu ra một ví dụ. Bạn hiểu được nguyên lý, nguyên tắc này, vậy bất kỳ một ngành nghề nào, bất kỳ một phương thức sinh hoạt nào cũng đều không cần thay đổi, không cần thay đổi thân phận, không cần thay đổi phương thức sinh hoạt, không cần thay đổi hoàn cảnh sống, ngay trên bốn vị mà viên mãn hạnh Bồ-tát, viên mãn đạo Bồ-tát, liền thành Bồ-tát, thành Phật rồi. Đây mới là Phật pháp bình đẳng, Phật pháp rộng lớn, Phật pháp đáng được người tán thán, đạo lý ở chỗ này.

Cho nên có rất nhiều người không hiểu rõ, “học Phật nhất định phải xuất gia”, sai rồi! Bạn ở nhà không biết tu, xuất gia rồi vẫn không biết tu. Vì sao chúng ta lựa chọn xuất gia? Lựa chọn xuất gia cũng giống như người thế gian lựa chọn ngành nghề. Tôi thích ngành nghề này, thích làm công việc này, thì bạn sẽ làm rất có hứng thú, làm rất vui vẻ, điều này không phải miễn cưỡng. Tôi bằng lòng theo đuổi ngành nghề này, tôi ở trong ngành nghề này hoàn thành đạo Bồ-tát. Cho nên mọi người nhất định phải ghi nhớ rõ ràng, tự hành hóa tha là một việc. Thế nhưng trong đây có trọng điểm, chúng ta không phải Bồ-tát, không phải Phật, không phải người tái lai, trọng tâm nhất định phải cầu sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc, cũng chính là nhất định phải thành Phật. Sau khi thành Phật rồi thì vẫn là vì chúng sanh. Vì sao ta thành Phật? Vì hóa độ chúng sanh mà thành Phật. Bởi vì bạn thành Phật rồi thì việc độ chúng sanh của bạn mới viên mãn.

Hôm nay chúng ta độ chúng sanh, nói lời chân thật, chúng sanh này đời trước đã làm những gì? Không biết! Đời trước của đời trước nữa cũng không biết, càng không biết. Cho nên thuyết pháp không khế cơ. Nếu chúng ta đến thế giới Tây Phương Cực Lạc, làm Bồ-tát, làm Phật rồi, năng lực của chúng ta liền có, có mười loại năng lực đặc thù trên quả địa Như Lai. Chúng ta quan sát một chúng sanh, biết tình trạng đời đời kiếp kiếp trong quá khứ của họ, họ làm ngành nghề nào, họ học những điều gì, trong a-lại-da thức của họ chứa đựng những thứ gì? Chúng ta đều biết, vậy thì thuyết pháp liền khế cơ. Chỉ cần điểm qua vài câu, họ liền giác ngộ, vì nó tương ứng với tập khí trong a-lại-da thức của họ từ đời quá khứ. Như vậy hóa độ chúng sanh liền thuận tiện, liền không có lỗi lầm, hơn nữa hóa độ chúng sanh cũng nhanh chóng.

Vậy thì đến thế giới Tây Phương Cực Lạc làm gì? Học pháp môn, thành Phật đạo, đều là vì độ chúng sanh, không phải vì chính mình đến thế giới Tây Phương Cực Lạc để hưởng thụ, để hưởng lạc, vậy thì sai lầm quá lớn. Ngày nay

người thế gian chúng ta nói đến dưỡng lão, điều này không thể nói là sai lầm, đây là điều nên làm. Người học Phật chúng ta có dưỡng lão hay không? Không có! Thích-ca Mâu-ni 80 tuổi nhập niết-bàn là người già, ngài có dưỡng lão hay không? Không có! Người tu học Phật pháp là sống một ngày làm một ngày, dưỡng lão là quan niệm của người thế gian, người học Phật không có ý niệm dưỡng lão này. Hôm nay chúng ta cũng phát tâm làm viện dưỡng lão, viện dưỡng lão là chăm sóc người già, không phải chăm sóc chính mình, là độ hóa người già. Người thông thường lúc còn trẻ, liêu mạng trong sự nghiệp, đem việc học Phật quên mất rồi, cũng không có hứng thú. Bây giờ đã nghỉ hưu, không có việc gì làm, để họ nghe Phật pháp, khuyên họ niệm Phật. Cho nên đem những người già này tập hợp lại, chúng ta dưỡng lão là độ hóa người già, giúp đỡ người già vãng sanh Tây phương Tịnh độ, giúp đỡ người già đời sau thù thắng hơn đời này, đây gọi là hành đạo Bồ-tát.

Cho nên quý vị phải ghi nhớ, mãi mãi giống như trong kinh Hoa Nghiêm đã nói: “Không vì bản thân cầu an lạc”, tất cả đều là vì lợi ích xã hội, lợi ích chúng sanh, nhất định không thể vì bản thân cầu an lạc, như vậy là đúng. Sống đến 100 tuổi cũng không vì bản thân cầu an lạc. Vì bản thân cầu an lạc, ý niệm này liền sai rồi, vì sao? Bên trong có ý niệm tự tư tự lợi, hậu quả không tốt. Pháp sư Ngô Đạo hỷ cũng rất hay, chúng tôi đem ý nghĩa đơn giản này nói rõ, hy vọng các vị đồng tu tỉ mỉ thể hội. Hôm nay giảng đến đây thôi, cảm ơn mọi người.